

Số: 357 /KHLN-ĐT

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2023

## THÔNG BÁO

Về việc thực hiện các hướng dẫn xác định chuẩn đầu ra trình độ ngoại ngữ và tổ chức giảng dạy học phần ngoại ngữ trong chương trình đào tạo trình độ đại học của Đại học Quốc gia Hà Nội

Kính gửi: - Cố vấn học tập, cán bộ quản lý lớp khóa học trình độ đại học  
- Sinh viên các lớp khóa học trình độ đại học

Thực hiện các hướng dẫn xác định chuẩn đầu ra trình độ ngoại ngữ (CĐR) và giảng dạy học phần ngoại ngữ trong chương trình đào tạo (CTĐT) của Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN), Khoa Các khoa học liên ngành (Khoa) thông báo như sau:

### I. XÁC ĐỊNH CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

#### 1. Cơ sở xác định chuẩn đầu ra ngoại ngữ trình độ đại học

1.1. Với khóa 2021 là Văn bản số 4116/ĐHQGHN-ĐT ngày 14/12/2021 về tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ trong đào tạo trình độ đại học của ĐHQGHN (gọi tắt là Văn bản 4116 – xem tại <https://bit.ly/ChuanDauRaNgoaiNguDHQGHN>)

1.2. Với khóa 2022 là Văn bản số 1011/HD-ĐHQGHN ngày 23/03/2023 về việc tổ chức đào tạo các học phần ngoại ngữ thuộc khối kiến thức chung trong chương trình đào tạo (CTĐT) đại học, thạc sĩ, tiến sĩ tại ĐHQGHN (gọi tắt là Văn bản 1011 – xem tại <https://bit.ly/ChuanDauRaNgoaiNguDHQGHN>)

Lưu ý: Trước ngày 23/3/2023, sinh viên đã có quyết định công nhận CĐR theo Văn bản 4116 vẫn được chấp nhận.

1.3. Giữa khóa 2021 và khóa 2022 có sự khác nhau về chứng chỉ ngoại ngữ được sử dụng để công nhận CĐR. Sinh viên cần xem toàn văn các văn bản nêu trên để hiểu đầy đủ các khác biệt. Dưới đây là một số ví dụ:

- Với tiếng Anh,

☛ khóa 2022 **không sử dụng** chứng chỉ TOEIC trong khi khóa 2021 có sử dụng.

☛ khóa 2022 **không sử dụng** chứng chỉ TOEFL ITP trong khi khóa 2021 có sử dụng.

- Các thứ tiếng khác (Hàn, Nhật, Đức, Trung, Pháp, Nga)

☛ khóa 2022 **không sử dụng** chứng chỉ bài thi Đánh giá năng lực ngoại ngữ do Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN tổ chức trong khi khóa 2021 có sử dụng.

1.4. Từ khóa 2022, ĐHQGHN không cho phép sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ thi trực tuyến để công nhận CĐR.

## 2. Chứng chỉ ngoại ngữ để xét công nhận CĐR các CTĐT đại học hiện hành của Khoa:

Căn cứ CTĐT đại học hiện hành, chứng chỉ ngoại ngữ để xét công nhận CĐR của các ngành như sau:

- Ngành Quản trị tài nguyên di sản: Tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung
- Ngành Quản trị đô thị thông minh và bền vững: Tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung, tiếng Đức, tiếng Nhật, tiếng Hàn.
- Ngành Quản lí giải trí và sự kiện: Tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung
- Ngành Quản trị thương hiệu: Tiếng Anh

### Lưu ý:

Thực hiện Hướng dẫn 1144/HD-ĐHQGHN ngày 03/4/2023 của Giám đốc ĐHQGHN về điều chỉnh, cập nhật CTĐT, Khoa đang xem xét, điều chỉnh CTĐT, trong đó có nội dung về giảng dạy ngoại ngữ và **áp dụng CTĐT sau điều chỉnh từ khóa 2022.**

Vì vậy, khóa 2021 **không thay đổi** chứng chỉ ngoại ngữ xét CĐR đến hết khóa học. Từ khóa 2022 thì áp dụng theo CTĐT hiện tại cho đến trước thời điểm các CTĐT điều chỉnh được ĐHQGHN ban hành và có hiệu lực. Sau thời điểm đó thì áp dụng theo CTĐT điều chỉnh. Khi đó, Khoa sẽ có hướng dẫn tiếp theo.

## 3. Phương thức xác định CĐR

### 3.1. Thời gian thực hiện

Trong khóa học, sinh viên nộp minh chứng xác định CĐR vào thời điểm nào thì Khoa xem xét ra quyết định công nhận đạt CĐR thời điểm đó. Hằng tháng, sinh viên có chứng chỉ nộp vào tuần đầu tiên, phòng Đào tạo và Công tác sinh viên triển khai thẩm định, đề nghị công nhận từ tuần thứ hai.

### 3.2. Quy trình thực hiện

a) Sinh viên đọc hướng dẫn áp dụng với khóa học của sinh viên, nộp minh chứng (chứng chỉ ngoại ngữ đúng quy định) là bản gốc hoặc bản công chứng về phòng Đào tạo và Công tác sinh viên (cô Nguyễn Thị Lan Anh, Phòng 901, Cơ sở Mỹ Đình, ngõ 6 phố Trần Hữu Dực, Nam Từ Liêm, Hà Nội).

b) Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên thẩm định minh chứng và đề nghị Chủ nhiệm khoa công nhận sinh viên đạt chuẩn đầu ra.

- Với các minh chứng không phải gửi đến nơi cấp chứng chỉ hậu kiểm: Trong vòng 2 tuần làm việc, trình Chủ nhiệm khoa duyệt, ban hành quyết định công nhận.

- Với các minh chứng phải gửi đến nơi cấp chứng chỉ hậu kiểm: Trong vòng 4 tuần làm việc, trình Chủ nhiệm khoa duyệt, ban hành quyết định công nhận. Nếu hết thời hạn này, chưa hoàn thành công việc thì phải chủ động thông báo cho sinh viên biết về dự kiến thời gian hoàn thành.

- Với các trường hợp thẩm định có kết quả là không công nhận minh chứng đáp ứng yêu cầu quy định thì Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên phải có thông báo bằng văn bản và gửi tới sinh viên để sinh viên biết rõ kết quả thẩm định.

## II. GIẢNG DẠY HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

### 1. Nguyên tắc tổ chức giảng dạy học phần ngoại ngữ

#### 1.1. Khóa 2021:

Học phần Ngoại ngữ trong CTĐT là học phần điều kiện để xét tốt nghiệp nên khi sinh viên đạt CĐR thì đủ điều kiện xét tốt nghiệp. Học phần ngoại ngữ không tính kết quả vào điểm trung bình chung học kỳ, trung bình chung tích lũy nên khi đạt CĐR thì sinh viên không phải học.

#### 1.2. Từ khóa 2022:

- Học phần ngoại ngữ là học phần bắt buộc tích lũy tín chỉ, tính vào điểm trung bình chung học kỳ, trung bình chung tích lũy và sinh viên phải học, ngoại trừ các trường hợp được miễn học, miễn thi, quy đổi điểm từ kết quả chứng chỉ ngoại ngữ được sử dụng công nhận sinh viên đạt CĐR nếu nộp chứng chỉ trong phạm vi 30 ngày kể từ ngày nhập học (riêng khóa 2022 việc này được áp dụng thời hạn là **trước ngày 01/5/2023**).

- Sinh viên phải hoàn thành học phần ngoại ngữ trong CTĐT trong 2 năm đầu tiên của khóa học (riêng khóa 2022 là trong 3 năm đầu tiên của khóa học).

### 2. Giảng dạy học phần ngoại ngữ từ khóa 2022

#### 2.1. Đối tượng học

- *Đối tượng không phải học*: Sinh viên được công nhận đạt CĐR, được miễn học, miễn thi và quy đổi điểm tương đương.

Trong vòng 30 ngày, kể từ ngày nhập học, sinh viên nộp chứng chỉ ngoại ngữ đúng quy định để được xem xét. Riêng khóa 2022 là vào **trước ngày 01/5/2023**.

- *Đối tượng phải học*: Tất cả sinh viên không thuộc diện miễn học, miễn thi đều phải đăng kí học theo kế hoạch giảng dạy của Khoa với thời lượng là 5 tín chỉ.

#### 2.2. Ngoại ngữ sinh viên đăng kí học

Ngoài tiếng Anh, trường hợp sinh viên học các thứ tiếng khác, là ngôn ngữ được quy định trong CTĐT nhưng không đủ số lượng mở lớp, sinh viên có thể đăng kí học sang tiếng Anh. Nếu không chọn tiếng Anh, sinh viên được đăng kí học thứ tiếng đó tại đơn vị đào tạo khác trong ĐHQGHN (nếu có lớp). Tuy nhiên, Khoa khuyến cáo sinh viên cân nhắc kĩ vì xung đột thời khóa biểu và các lịch trình học tập khác, ảnh hưởng tiến độ học tập. Sinh viên nên chuyển học sang tiếng Anh trong trường hợp này.

#### 2.3. Tổ chức lớp học phần

- Học phần ngoại ngữ trong các CTĐT của Khoa là Học phần Ngoại ngữ B1 (từ đây gọi tắt là Học phần B1).

Khi người học có nhu cầu và tự nguyện đăng kí học với học phần Ngoại ngữ có trình độ cao hơn Học phần B1, Khoa cùng Trường Đại học Ngoại ngữ xem xét, quyết định mở lớp. Trường hợp không mở lớp (vì bất kỳ lý do nào) thì sinh viên phải đăng kí học Học phần B1.

- Mở lớp vào cả 3 buổi học trong ngày (sáng, chiều, tối). Thời gian giảng dạy (quy định trong quy chế đào tạo đại học) là từ 7 giờ đến 20 giờ các ngày, trừ chủ nhật.

- Để mở lớp phù hợp với năng lực ngoại ngữ của sinh viên, Khoa tổ chức sát hạch trình độ để phân loại năng lực của người học. Sinh viên có chứng chỉ ngoại ngữ đạt Bậc 3 trở lên thì không thi sát hạch.

Đây là bài thi có thu phí dự thi. Mức phí thông báo tại thời điểm tổ chức thi. Sinh viên nên thực hiện bài thi để đăng ký học phần phù hợp. Trường hợp sinh viên không thi sát hạch thì sinh viên phải học Học phần B1.

Kết quả sát hạch dùng để lập danh sách lớp học thông qua việc:

+ Xác định các sinh viên **chưa đủ** năng lực để vào học Học phần B1 (nếu vẫn học, điểm học phần của sinh viên có thể thấp/không đạt), giúp sinh viên có cơ sở để tự học, nâng cao năng lực trước khi đăng ký học chính thức Học phần B1 trong CTĐT. Đây là mục tiêu quan trọng của bài sát hạch nhằm đảm bảo lợi ích lâu dài của sinh viên.

+ Xác định các sinh viên **có năng lực cao hơn** chuẩn đầu ra của Học phần B1, giúp Khoa và sinh viên có cơ sở để mở lớp học phần có trình độ cao hơn, giúp sinh viên duy trì và nâng cao trình độ từ mức năng lực hiện có. Khi đó, sinh viên tích lũy điểm học phần này và ghi điểm tương đương cho Học phần B1 vào bảng điểm.

- Danh sách lớp được lập theo phương thức kết hợp giữa việc đăng ký của sinh viên với việc phòng Đào tạo và Công tác sinh viên chủ động sắp xếp. Danh sách lớp của mỗi học kỳ lập trước ngày bắt đầu học 4 tuần làm việc. Sinh viên có chứng chỉ ngoại ngữ dùng để làm căn cứ phân lớp nộp chậm nhất là trước đó 5 ngày làm việc.

Với sinh viên mới nhập học, bài thi sát hạch trình độ tổ chức vào tuần làm việc thứ 2, danh sách lớp lập vào tuần làm việc thứ 3, bắt đầu dạy học từ tuần thứ 4 tính từ ngày sinh viên nhập học.

- Việc giảng dạy học phần ngoại ngữ bắt đầu từ học kỳ I, năm học 2023 – 2024.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Về quản lý CĐR của sinh viên

1.1. CĐR là một tiêu chuẩn công nhận tốt nghiệp do sinh viên chủ động, tự quyết định về nguồn lực, giải pháp, tiến độ hoàn thành nhưng Khoa xác định nhiệm vụ quản lý CĐR của sinh viên là chỉ số đánh giá mức độ đảm bảo chất lượng đào tạo và trách nhiệm xã hội nên áp dụng (tùy tình hình thực tế) các giải pháp sau:

- a) Tổ chức tư vấn phương pháp học và thi ngoại ngữ cho sinh viên;
- b) Hỗ trợ việc học ngoại ngữ cho sinh viên tại Khoa;
- c) Sử dụng công cụ quản lý khối lượng học tập để sinh viên dành thời gian học và đạt CĐR theo tiến độ của khóa học.

1.2. Đầu mỗi học kỳ, Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên lập danh sách sinh viên chưa đạt CĐR kèm thông tin về việc học, thi chứng chỉ ngoại ngữ của sinh viên theo quy định và phân loại theo các đặc điểm:

- Nhóm A: Sinh viên chưa có bất kỳ kết quả thi nào để tích lũy CĐR trong hai học kỳ liên tiếp hoặc tính đến trước khi kết thúc năm học thứ hai của khóa học.

- Nhóm B: Sinh viên đã có kết quả thi ít nhất một lần để tích lũy CĐR nhưng chưa đạt yêu cầu.

- Nhóm C: Sinh viên kết thúc năm thứ ba nhưng vẫn chưa đạt CĐR.

Căn cứ các nội dung tại Điểm 1.1, Khoản 1 của Mục này và kết quả phân loại nêu trên, phòng Đào tạo và Công tác sinh viên xác định giải pháp áp dụng cho việc thúc đẩy sinh viên học tập và hoàn thành CĐR trong từng học kỳ.

## **2. Về giảng dạy học phần ngoại ngữ**

2.1. Cán bộ quản lý lớp và cố vấn học tập phối hợp quản lý việc đăng ký học học phần Ngoại ngữ của sinh viên theo quy định của Khoa. Đảm bảo đến học kỳ 3 của khóa học (với khóa 2022 là học kỳ 4), 100% sinh viên đã đăng ký học. Học kỳ 4 (với khóa 2022 là học kỳ 5) để dự phòng cho trường hợp phải học lại. Tiến độ này nhằm đáp ứng yêu cầu của ĐHQGHN là hết năm học thứ hai, sinh viên phải hoàn thành học phần ngoại ngữ để phục vụ việc học tập chuyên ngành (với khóa 2022 là năm thứ ba).

2.2. Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên đề xuất quy định của Khoa về việc tính điểm rèn luyện, xét học bổng tài trợ, xét học bổng khuyến khích học tập, xét khen thưởng và danh hiệu, giới hạn số tín chỉ tối đa được học/học kỳ khi sinh viên không hoàn thành việc học học phần Ngoại ngữ theo tiến độ tại Điểm 2.1, Khoản 1, Mục III nêu trên. Các quy định được ban hành và áp dụng từ học kỳ I năm học 2023 – 2024.

2.3. Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên chủ trì xây dựng giải pháp tạo lập môi trường học ngoại ngữ tích hợp trong hoạt động dạy học, hoạt động ngoại khóa và giải pháp tổ chức học bổ sung cho sinh viên năng lực dưới mức trung bình trên cơ sở tự nguyện của sinh viên và tư vấn của cố vấn học tập.

## **3. Trách nhiệm thực hiện**

3.1. Cố vấn học tập quán triệt nội dung thông báo này tới từng sinh viên và tổng hợp mọi câu hỏi, thắc mắc của sinh viên gửi về phòng Đào tạo và Công tác sinh viên trước ngày 05/5/2023 để giải đáp cho sinh viên (nếu cần).

3.2. Cán bộ quản lý lớp rà soát với khóa 2022, đảm bảo sinh viên nắm rõ yêu cầu *chỉ được miễn học, miễn thi, quy đổi điểm tương đương khi nộp chứng chỉ ngoại ngữ đúng quy định trước ngày 01/5/2023.*

3.3. Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên lập kế hoạch riêng cho việc quản lý CĐR và giảng dạy học phần ngoại ngữ cho từng học kỳ.

3.4. Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên đề xuất các quy định của Khoa được đề cập đến trong Thông báo này, trình Chủ nhiệm khoa xem xét quyết định **trước ngày 20/6/2023** và tổ chức phổ biến cho sinh viên trước khi kết thúc năm học 2022 – 2023.

### **Nơi nhận:**

- Như Kính gửi (để th/hiện);
- Lưu VT, ĐT, LA28.

**CHỦ NHIỆM KHOA**

**Nguyễn Văn Hiệ**